

Số: 380/QĐ-SNN

Quảng Trị, ngày 10 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý Cảng cá Quảng Trị

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ quyết định số 05/2016/QĐ-UBND ngày 25/02/2016 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Trị;

Căn cứ Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/03/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Căn cứ Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định ghi, nộp báo cáo nhật ký khai thác thủy sản; công bố cảng cá xác nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác; danh sách tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp; xác nhận nguyên liệu, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác;

Căn cứ Quyết định số 475/QĐ-UBND ngày 14/3/2007 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc thành lập Ban quản lý Cảng cá Quảng Trị;

Căn cứ quyết định số 19/2003/QĐ-UBND ngày 15/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định thẩm quyền quyết định tổ chức bộ máy, biên chế, tuyển dụng và quản lý công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, công ty TNHH một thành viên do UBND tỉnh làm chủ sở hữu;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tổ chức cán bộ Sở Nông nghiệp và PTNT và Giám đốc Ban quản lý Cảng cá Quảng Trị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí chức năng

1. Ban quản lý Cảng cá Quảng Trị (sau đây gọi tắt là Ban quản lý) là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần kinh phí để hoạt động trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; có chức năng phục vụ quản lý nhà nước của Sở trong lĩnh vực quản lý cảng cá, hoạt động dịch vụ hậu cần nghề cá tại Cảng cá và Khu dịch vụ hậu cần nghề cá Cửa Việt (gọi tắt là Cảng cá Cửa Việt), Khu dịch vụ hậu cần nghề cá Cửa Tùng (gọi tắt là Cảng cá Cửa Tùng).

2. Ban quản lý chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nông nghiệp và PTNT; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành Thủy sản của địa phương và Trung ương theo quy định của pháp luật.

3. Ban quản lý có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước và Ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Trụ sở Ban quản lý đóng tại thị trấn Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Ban quản lý có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quyền hạn, nghĩa vụ được quy định tại Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21/11/2017, Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/03/2019 của Chính phủ, các Văn bản pháp luật và các Thông tư, văn bản hướng dẫn thi hành khác của cơ quan có thẩm quyền;

2. Tham gia xây dựng quy hoạch, cơ chế chính sách thuộc lĩnh vực quản lý cảng cá, hoạt động dịch vụ hậu cần nghề cá và khu neo đậu tránh trú bão trên địa bàn tỉnh; xây dựng kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn về quản lý cảng cá, hoạt động dịch vụ hậu cần nghề cá và khu neo đậu tránh trú bão thuộc phạm vi quản lý trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

3. Tổ chức khai thác, sử dụng có hiệu quả và theo dõi tình trạng kỹ thuật của các công trình, hạng mục công trình, trang thiết bị thuộc cơ sở hạ tầng các cảng cá được giao quản lý. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc duy trì điều kiện an toàn công trình cảng cá, đảm bảo phù hợp với nội dung công bố mở cảng cá. Định kỳ duy tu, bảo dưỡng cơ sở hạ tầng, đảm bảo sử dụng lâu, bền và an toàn.

4. Tổ chức lực lượng nhân viên của cảng đảm bảo an ninh trật tự, bảo vệ môi trường và phòng, chống cháy nổ trong khu vực cảng cá; chủ động khắc phục, giải quyết tại chỗ hậu quả tai nạn, ô nhiễm môi trường;

5. Thực hiện chế độ, nội dung báo cáo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền;

6. Phối hợp với cơ quan liên quan đảm bảo an toàn hàng hải thông báo tình hình luồng lạch, phao tiêu báo hiệu, tình hình an toàn cầu cảng, bến cho các tàu cá ra vào các cảng cá trực thuộc. Phối hợp với thanh tra chuyên ngành trong quản lý cảng cá và phối hợp với các cơ quan của Nhà nước khi có yêu cầu.

7. Khi có bão, áp thấp nhiệt đới:

a) Tổ chức trực ban và treo tín hiệu báo bão, áp thấp nhiệt đới theo quy định.

b) Thông báo diễn biến thời tiết qua hệ thống truyền thanh của cảng cho mọi người biết để chủ động phòng tránh.

c) Thông báo danh sách tàu cá và số người trên tàu đang neo đậu tại vùng nước cảng, khu neo đậu tránh trú bão trực thuộc cho Ban chỉ huy phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn của địa phương.

d) Huy động mọi lực lượng và phương tiện hiện có trong khu vực cảng cá và khu neo đậu trú bão để hỗ trợ, cứu người, tài sản, phương tiện bị nạn.

8. Chấp hành sự thanh tra, kiểm tra giám sát và xử lý của các cơ quan có thẩm quyền về an ninh trật tự, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường trong khu vực cảng cá và các lĩnh vực khác có liên quan.

9. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ vào quản lý, vận hành cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão;

10. Xây dựng và trình Sở Nông nghiệp và PTNT Đề án vị trí việc làm; Quản lý tổ chức, biên chế, tiền lương viên chức theo ngạch, số lượng viên chức theo chức danh nghề nghiệp và người lao động theo phân cấp quản lý của UBND tỉnh và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

11. Quản lý tài chính và tài sản của đơn vị theo phân cấp và quy định của pháp luật; Tổ chức các hoạt động kinh doanh, dịch vụ hậu cần nghề cá và ký kết hợp đồng với các tổ chức, cá nhân đầu tư vào khai thác, sử dụng cơ sở hạ tầng cảng cá theo thẩm quyền và theo quy định của pháp luật hiện hành.

12. Xây dựng và thực hiện chương trình cải cách hành chính thuộc phạm vi quản lý của đơn vị theo mục tiêu, nội dung, chương trình cải cách hành chính của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Ban quản lý

1. Lãnh đạo Ban quản lý:

- Ban quản lý có Giám đốc và 01 Phó giám đốc.

- Giám đốc chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban quản lý. Phó giám đốc giúp Giám đốc theo dõi, chỉ đạo thực hiện một số mặt công tác theo phân công của Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

1.3. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm Giám đốc, Phó giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân Tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và tổ chức sự nghiệp trực thuộc:

- Phòng Nghiệp vụ-Hành chính;

- Cảng cá Cửa Tùng;

- Cảng cá Cửa Việt.

Cảng cá Cửa Tùng và Cảng cá Cửa Việt được khắc con dấu riêng để hoạt động nghiệp vụ theo phân cấp và ủy quyền bằng văn bản của Giám đốc Ban Quản lý Cảng cá Quảng Trị.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Trưởng phòng, phó trưởng phòng; Cảng trưởng, phó cảng trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 4. Số người làm việc

1. Số người làm việc của Ban Quản lý được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và khối lượng công việc, được các cấp có thẩm quyền giao hàng năm.

2. Việc bố trí viên chức và lao động của Ban Quản lý phải căn cứ vào vị trí việc làm, chức danh, tiêu chuẩn và chức danh nghề nghiệp của viên chức nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

1. Căn cứ vào Quy định này, Giám đốc Ban Quản lý ban hành quy chế làm việc, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của phòng chuyên môn nghiệp vụ và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc Giám đốc Ban Quản lý có trách nhiệm báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét đề điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế quyết định số 805/QĐ-SNN ngày 02/10/2014 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý Cảng cá Quảng Trị.

Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Sở, Giám đốc Ban quản lý Cảng cá Quảng Trị và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Sở Nội vụ(b/c);
- GD, các PGĐ Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, TCCB.



Võ Văn Hưng